TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2020/HS-ST
Ngày: 14/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Diễn.

2. Bà Trần Thị Hồng Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Xuân Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 660/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 706/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020; Quyết định hoãn phiên toà số 930/2020/HPT-QĐ ngày 17/12/2020, đối với bị cáo:

Trần Hải Q, sinh năm 1997 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký HKTT: 02, tổ 12, ấp C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đ. Nơi cư trú: khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: công nhân. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Thiên chúa. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Huy Q, sinh năm 1966 và bà Trần Thị N, sinh năm 1970. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư. Bị cáo có vợ tên Trịnh Thị Ngọc T, sinh năm 1998. Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25/8/2020, theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 1023/LBTG ngày 12/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt.

*** Bị hại:** Anh Phan Anh T, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, khu phố 11, phường A, thành phố B, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hải Q và các anh Phan Anh T (sinh 2001, ngụ tại: Thôn L, xã I, huyện I, tỉnh G); Nguyễn Đức D (sinh năm 2000, ngụ tại: xóm T, xã P, huyện C, tỉnh H) là bạn bè chơi chung với nhau trong nhóm bạn thích xe mô tô Sirius.

Vào ngày 31/5/2020, do bực tức việc anh T nhắn tin nói cho chị Tr biết việc mình có quan hệ bất chính với chị Phạm Thị Th, dẫn đến vợ chồng Q xảy ra mâu thuẫn, Q nhắn tin chửi và đe dọa anh T. Sau đó, Q đến phòng trọ của anh T tại khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đ tìm anh T, nhưng không gặp. Vào khoảng 15 giờ ngày 31/5/2020, Q gọi điện rủ anh Đặng Minh T (sinh năm 1998, ngụ tại: Thôn Nha Hố 1, xã N, huyện N, tỉnh N) ra đường số 6A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để chụp hình xe Sirius. Do không biết mâu thuẫn giữa Q và anh T nên anh Minh T gọi điện rủ anh T ra chơi chung.

Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 31/5/2020, anh T điều khiển xe mô tô chở anh D đến đường số 6A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để gặp anh Minh T. Thấy anh T chở anh D tới, sẵn đang bực tức về việc nêu trên, Q đến dùng tay đấm vào mặt của anh T và cảnh cáo việc anh T đã nói cho chị T biết quan hệ của Q và chị Th. Thấy Q đánh anh T, D xuống xe dùng tay đánh lại Q để bênh vực anh T. Sau đó anh D và anh T dùng nón bảo hiểm đánh Q. Bị anh T và anh D đánh, Q lấy 01 dao bấm dài khoảng 20cm, cán dài khoảng 12cm, lưỡi dài khoảng 08cm của Q để trong túi quần ra dùng dao chém nhiều nhát trúng vào cổ, tay phải, tay trái, bụng, vai, lưng của anh T gây thương tích. Thấy anh T chảy nhiều máu Q dừng lại lên xe bỏ đi. Anh T điều khiển xe mô tô chở anh D đi điều trị thương tích. Trên đường đi anh T và anh D chạy qua chỗ Q, thấy anh T bị chảy nhiều máu nên Q điều khiển xe mô tô đuổi theo mục đích nói anh T đi bệnh viện điều trị thương tích. Anh T tưởng nhầm là Q tiếp tục đuổi đánh mình nên điều khiển xe chở anh D bỏ chạy, chạy được một đoạn thì xe mô tô của anh T bị chết máy. Lúc này thấy Q chạy xe gần tới, anh D xuống xe nhặt đá ném hù dọa Q thì Q bỏ đi. Anh D nhờ người đi đường đưa anh T đến Phòng khám đa khoa Quốc tế Long Bình, sau đó Phòng khám đa khoa Quốc tế Long Bình chuyển anh T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai điều trị. Vào ngày 01/6/2020, anh D đến trình báo sự việc tại Đồn Công an khu Công nghiệp và vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết.

* Vật chứng thu giữ: 01 (Một) dao bấm dài khoảng 20cm, cán dài khoảng 12cm, lưỡi dài khoảng 08cm, sau khi gây án, Q đã vứt bỏ. Sau khi tiếp nhận tố giác Đồn Công an khu công nghiệp Biên Hòa đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0443/TgT/2020 ngày 09/06/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Đồng Nai, kết luận anh Phan Anh T bị tổn thương như sau:

Tổn thương đứt tĩnh mạch cảnh trái đã phẫu thuật nối tĩnh mạch hiện chưa đánh giá được biến chứng (Áp dụng Chương 2, mục II.5.1). Tỷ lệ: 11%

Tổn thương đứt tĩnh mạch cảnh phải đã phẫu thuật nối tĩnh mạch hiện chưa đánh giá được biến chứng (Áp dụng Chương 2, mục II.5.1). Tỷ lệ: 11%

Tổn thương đứt một phần tuyến giáp hiện chưa đánh giá được biến chứng (Áp dụng Chương 6, mục II.1.1). Tỷ lệ: 11%

- Vết thương cổ kích thước 19x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 04%

Vết thương mặt trước cánh tay phải kích thước 8,5x0,2 (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

Vết thương 1/3 trên cánh tay phải kích thước 3,5x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2) Tỷ lệ: 02%

Vết thương cánh tay trái kích thước 10x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

Vết thương vai trái kích thước 3,5x01cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2) Tỷ lệ: 02%

Vết thương bả vai trái kích thước 3,5x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

Vết thương bụng trái kích thước 13,5x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa trưng cầu giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định để đánh giá di chứng và biến chứng của tổn thương.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phan Anh T áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: **40% (Bốn mươi phần trăm)**.

Vật gây thương tích: Vật Sắc.

***** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định bổ sung) số 0508 ngày 29/6/2020:

Tổn thương đứt tĩnh mạch cảnh trái đã phẫu thuật hiện không để lại biến chứng tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ: 11%

Tổn thương đứt tĩnh mạch cảnh phải đã phẫu thuật nối tĩnh mạch hiên không để lại di chứng, tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ: 11%

Tổn thương đứt một phần tuyến giáp hiện chức năng tuyến giáp bình thường, tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ: 11%

Vết thương cổ trước để lại sẹo kích thước 17x0,3cm, tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ: 04%

Vết thương mặt trước cánh tay phải để lại sẹo kích thước 08x0,5cm, tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ 02%

Vết thương 1/3 trên cánh tay phải để lại sẹo kích thược 03x0,5cm, tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ: 02%

Vết thương cánh tay trái hình chữ "V" để lại sẹo kích thước 7,5x0,7cm, được đinh lại tỷ lệ như sau. Tỷ lệ 03%

Vết thương vai trái để lại sẹo kích thước 3,5x0,8cm, tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ 02%

Vết thương bả vai trái để lại sẹo kích thước 03x0,4cm, tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ 02%

Vết thương bụng hông trái để lại sẹo kích thước 15x0,4cm, tỷ lệ tổn thương không đổi. Tỷ lệ: 02%

Tổn thương tụ dịch dưới vết mổ vùng cổ trái (dị vật phần mềm) (Áp dụng Chương 8, mục VII.1.1). Tỷ lệ: 01%

Kết luận: Áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân Phan Anh T – 2001 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: **41% (Bốn mươi mốt phần trăm).**

Về trách nhiệm dân sự: Trần Hải Q đã tự nguyện bồi thường cho anh Phan Anh T số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Anh T đã làm đơn bãi nại cho Q.

Tại cáo trạng số: 657/CT/VKS-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Trần Hải Q phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở lại cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án, tội danh và áp dụng điều luật:

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 31/5/2020, tại đường số 6A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Trần Hải Q bực tức về việc anh Phan Anh T nhắn tin nói cho chị Trịnh Thị Ngọc Tr (vợ của Q) biết việc Q có quan hệ bất chính với chị Phạm Thị Ngọc Th nên Q dùng tay đánh vào mặt anh T, thì Q bị anh Nguyễn Đức D và anh T dùng tay, nón bảo hiểm đánh lại. Trong lúc hai bên đánh nhau, Q có hành vi dùng dao bấm dài khoảng 20cm, cán dài khoảng 12cm, lưỡi dài khoảng 08cm chém nhiều nhát gây thương tích ở cổ, tay phải, tay trái, bụng, vai, lưng của anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41% (Bốn mươi mốt phần trăm). Tuy nhiên tại phiên toà, bị cáo thừa nhận việc gây thương tích cho anh T với tỷ lệ thương tật 41 % nhưng bị cáo không thừa nhận việc dùng dao đứng chém anh T mà khai rằng do bị đánh té ngã xuống đất và bị choáng nên bị cáo rút dao ra quơ qua quơ lại để tự vệ.

Xét thấy, tại phiên toà bị cáo trình bày quanh co nhưng căn cứ vào các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của Trần Hải Q đã phạm tội: "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự, gây bất bình cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành nên có đủ nhận biết hành vi vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ Q có hành vi dùng dao bấm chém nhiều nhát gây thương tích ở cổ, tay phải, tay trái, bụng, vai, lưng của anh Tuấn với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41% (Bốn mươi mốt phần trăm).

[4] Về tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị cho anh Phan Anh T và được anh Tuấn làm đơn bãi nại; bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về bồi thường dân sự: Anh Phan Anh T đã nhận số tiền bồi thương 60.000.000 đ (sáu mươi triệu đồng) và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm thẩm theo quy định.

8] Đối với Phan Anh T và Nguyễn Đức D có hành vi dùng nón bảo hiểm đánh Trần Hải Q nhưng không gây thương tích, Công an thành phố Biên Hòa đã xử phạt hành chính đối với T và D

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hải Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Hải Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP.Biên Hòa;
- THA Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM. HOÄI

ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM

Nôi nhaän: THAÅM

PHAÙN- CHUÛ TOÏA PHIEÂN TOØA

- TAND tænh
- VKSND TP.Bieân Hoøa
- THA Bieân Hoøa
- Bò caùo
- Löu

Trần Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM.

HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM

Nôi nhaän **THAÅM**

PHAÙN- CHUÛ TOÏA PHIEÂN TOØA

- TAND tænh
- VKSND TP.Bieân Hoøa
- THA Bieân Hoøa

- Bò caùo
- Löu

Thái Thị Thanh Bình